TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/2021/QĐST-HNGĐ	*Chư Prông, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bích H,** sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh **Dương Tiến P**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bích H và anh Dương Tiến P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nuôi con khi ly hôn:* Chị H và anh P thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao con chung tên Dương Thế B, sinh ngày 23/9/2007 cho chị Trần Thị Bích H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị H và anh P thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung; người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

2.2. *Về tài sản và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn không có giá ngạch là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% mức án phí quy định là 300.000đ x 50% = 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Trần Thị Bích H phải chịu 75.000đ; Anh Dương Tiến P phải chịu 75.000đ.

Chị Trần Thị Bích H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Cả phần của anh P) nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp án phí trước đây là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0006127 ngày 15/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Trần Thị Bích H số tiền còn dư là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND TT Chư Prông (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Trung Thực